|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC NINH**  *(Đề có 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)* |

1. **PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu:**

*Tài nguyên thiên nhiên là chỉ các thành phần cấu tạo nên thiên nhiên bị con người dùng nhũng hình thúc nhất định để khai thác và úng dụng cho cuộc sống, là nhũng nguyên liệu cần thiết cho xã hội. Tài nguyên thiên nhiên thường g¾p có: đất đai, nước, không khí, rùng, đồng cỏ, đầm lầy, biển, động thực v¾t hoang dã, vi sinh v¾t, hầm mỏ v.v...*

*Trong các tài nguyên thiên nhiên, ngoài một số ít loài là nguyên sinh ra, tuyệt đại đa số là tài nguyên thú sinh. Nhũng tài nguyên nguyên sinh có ánh nắng M¾t Trời, không khí, gió, thác nước, khí h¾u v.v... Chúng là nguồn vô hạn. Nhũng tài nguyên thú sinh có: đất đai, khoáng sản, rùng v.v... Chúng đều là tài nguyên hũu hạn […].*

*Gần 300 năm nay cùng với sự phát triển vũ bão của súc sản xuất, nhũng tài nguyên thiên nhiên ngày càng bị khai thác và lạm dụng, lãng phí tùy ý, không bị hạn chế, nên đã xuất hiện nguy cơ về thiếu tài nguyên.*

*Bi thảm hơn là nhũng tài nguyên vốn được xem là vô hạn như không khí và nước, do con người gây ô nhiễm nên ngày nay cũng đã xuất hiện nguy cơ bị thiếu. Cho nên tù góc độ vĩ mô mà xét, các loại tài nguyên thiên nhiên hầu như đều rơi vào tình trạng bi quan “bị khai thác cạn, dùng kiệt”.*

(*Theo khoahoc.tv,* đăng trên baolamdong.vn số ra ngày 28/01/2020)

**Chọn đáp án đúng nhất *(3,0 điểm):***

**Câu 1.** Xác định kiểu văn bản của đoạn trích trên.

**A.** Văn bản nghị luận. **B.** Văn bản thông tin.

**C.** Văn bản tự sự. **D.** Văn bản biểu cảm.

**Câu 2.** Từ *hũu hạn* có nghĩa là gì?

**A.** Có giới hạn nhất định, có hạn. **B.** Không bị hạn chế.

**C.** Không có giới hạn, thoải mái. **D.** Có yêu cầu hạn chế.

**Câu 3.** Theo tác giả, những tài nguyên nào là hữu hạn?

**A.** *M¾t Trời, khoáng sản, khí h¾u.* **B.** *Đất đai, khoáng sản, gió.*

**C.** *Không khí, khoáng sản, rùng.* **D.** *Đất đai, khoáng sản, rùng.*

**Câu 4.** Thành ngữ *Góp gió thành bão* chỉ điều gì?

**A.** Ý chí, nghị lực vươn lên trong cuộc sống.

**B.** Góp nhặt nhiều cái nhỏ sẽ tạo thành cái lớn.

**C.** Tinh thần đoàn kết, đùm bọc giúp đỡ nhau.

**D.** Đề cao các hiện tượng gió, bão trong tự nhiên.

**Câu 5.** Cụm từ in đậm trong câu: ***Trong các tài nguyên thiên nhiên****, ngoài một số ít loài là nguyên sinh ra, tuyệt đại đa số là tài nguyên thú sinh* là:

**A.** Trạng ngữ chỉ thời gian. **B.** Trạng ngữ chỉ mục đích.

**C.** Trạng ngữ chỉ nguyên nhân. **D.** Trạng ngữ chỉ nơi chốn.

**Câu 6.** Nội dung chính của văn bản trên là gì?

**A.** Chỉ rõ hậu quả của việc sử dụng lãng phí tài nguyên thiên nhiên của con người.

**B.** Giải thích tài nguyên thiên nhiên là vô hạn và cách sử dụng tài nguyên hợp lí.

**C.** Giải thích tài nguyên thiên nhiên là hữu hạn và nguy cơ cạn kiệt tài nguyên.

**D.** Kêu gọi mọi người hãy sử dụng tài nguyên thiên nhiên một cách hiệu quả hơn.

**Thực hiện các yêu cầu sau *(3,0 điểm):***

**Câu 7.** Theo văn bản, vì sao *đã xuất hiện nguy cơ về thiếu tài nguyên?*

**Câu 8.** Theo em, việc tài nguyên ngày càng *bị khai thác cạn, dùng kiệt* sẽ gây ra những hậu quả gì?

**Câu 9.** Em hãy nêu hai việc làm của mình góp phần bảo vệ nguồn tài nguyên nước.

1. **PHẦN VIẾT (4,0 điểm)**

***Học sinh chọn một trong hai đề sau:***

**Đề 1**. Trình bày ý kiến của em về một hiện tượng (vấn đề) mà em quan tâm: Ý nghĩa của việc giữ gìn vệ sinh môi trường; tác hại của việc ham mê trò chơi điện tử; ý nghĩa của việc sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.

**Đề 2**. Viết bài văn thuyết minh về một sự kiện (sinh hoạt văn hóa) mà em đã được tham gia.

**====== Hết ======**

# SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC NINH

*(Hướng dẩn chấm có 03 trang)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | B | A | D | B | D | C |

# HƯỚNG DẪN CHẤM

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn 6**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. ĐỌC HIỂU** | | **6,0** |
| **Chọn đáp án đúng nhất** | *HDC: Mỗi câu trả lời đúng đạt 0,5 điểm.* | 3,0 |
| **Thực hiện các yêu cầu** | **Câu 7.**  Theo văn bản, *đã xuất hiện nguy cơ về thiếu tài nguyên* vì:   * Sự phát triển vũ bão của sức sản xuất. * Tài nguyên thiên nhiên ngày càng bị khai thác và lạm dụng, lãng phí tùy ý, không bị hạn chế.   *HDC: HS có thể diễn đạt bằng các tù ngũ tương đương đạt điểm tối đa.* | 0,25  0,75 |
| **Câu 8.**  Việc tài nguyên ngày càng *bị khai thác cạn, dùng kiệt* sẽ gây ra nhiều hậu quả:   * Tình trạng thiếu nước. * Sa mạc hoá đất đai. * Xói mòn đất. * Suy giảm nguồn dự trữ hải sản. * Tài nguyên rừng cạn kiệt. * Nhiều loài động vật biến mất.   …  *HDC: HS có thể diễn đạt bằng các tù ngũ tương đương, nêu được ít nhất 02 h¾u quả, đạt điểm tối đa* | 1,0 |
| **Câu 9.**  Học sinh kể hai việc làm của bản thân góp phần bảo vệ nguồn tài nguyên nước, có thể theo gợi ý sau:   * Tắt các vòi nước và van xả nước khi không sử dụng. * Tận dụng lại nước đã sử dụng vào các việc như tưới rau, tưới cây cảnh, rửa sân… * Khi tắm, giặt đồ... không lãng phí nước. * Ngăn cản, nhắc nhở mọi người không vứt, đổ rác thải xuống ao hồ, sông suối, kênh mương... * Thu gom rác thải, xác động vật... trên các ao hồ, kênh mương... để xử lý...   ....  *HDC: Học sinh kể mỗi việc làm đúng đạt 0,5 điểm.* | 1,0 |
| **II. VIẾT** | | **4,0** |
| **Đề 1** | | |
|  | **I. Yêu cầu về hình thức và kỹ năng:**   * Đảm bảo bài viết có bố cục ba phần, trình bày đúng đặc trưng của kiểu bài nghị luận, dùng lí lẽ, bằng chứng, có phương thức biểu đạt phù hợp. * Các lí lẽ và bằng chứng lập luận chặt chẽ làm sáng tỏ vấn đề, đảm bảo tính thuyết phục. |  |
|  | **II. Yêu cầu về nội dung:** |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | * HS chọn một hiện tượng (vấn đề) mà mình quan tâm để viết thành bài văn (có thể là hiện tượng tích cực hoặc tiêu cực). Hiện tượng (vấn đề) phải có ý nghĩa được mọi người quan tâm. * Bài viết phải thể hiện thái độ rõ ràng quan điểm của bản thân về hiện tượng (vấn đề). * Đưa ra lí lẽ và bằng chứng để ý kiến có sức thuyết phục. |  |
|  | **a) Mở bài:** Giới thiệu hiện tượng (vấn đề) cần bàn luận, bày tỏ ý kiến,  quan điểm của em đồng tình hay không đồng tình về hiện tượng (vấn đề). | **0,5** |
|  | **b) Thân bài:** | **3,0** |
|  | **\* Cách triển khai thứ nhất:**  - Lần lượt trình bày ý kiến theo một trình tự nhất định:  + Trình bày nêu ý kiến thứ nhất (lí lẽ, bằng chứng phù hợp).  + Trình bày nêu ý kiến thứ hai (lí lẽ, bằng chứng phù hợp).  + Trình bày nêu ý kiến thứ ba (lí lẽ, bằng chứng phù hợp).  *HDC: Giáo viên chấm linh hoạt cho điểm các ý kiến học sinh đưa ra nhưng cần chú ý vào khía cạch chính: “ý nghĩa” ho¾c “h¾u quả”của vấn đề học sinh chọn.*  **\* Cách triển khai thứ hai:**  + Đưa ra khái niệm hoặc giải thích hiện tượng (vấn đề) đó là gì?  + Nêu thực trạng hoặc biểu hiện của hiện tượng vấn đề.  + Ý nghĩa nếu là hiện tượng (vấn đề) tích cực, hậu quả nếu hiện tượng (vấn đề) tiêu cực tác động đến đời sống.  + Mở rộng vấn đề bằng cách lật lại vấn đề để khẳng định rõ hơn vấn đề mình đang bàn luận là cần thiết/là quan trọng/hay rất đáng báo động…  + Đưa ra lời khuyên, lời kêu gọi hoặc giải pháp (tuỳ vào hiện tượng và vấn đề học sinh lựa chọn).  *HDC: Trong bài làm, học sinh có thể nêu nhiều ý kiến nhưng phải kết hợp linh hoạt giũa* ***lí lẽ và bang chứng****, phù hợp với chuẩn mực đạo đúc và pháp lu¾t.* | 0,25  0,5  1,5  0,25  0,5 |
|  | 1. **Kết bài:**    * Khẳng định lại quan điểm của mình về hiện tượng, vấn đề.    * Liên hệ bản thân. | **0,5** |
| **Đề 2** | | |
|  | **I. Yêu cầu về hình thức và kỹ năng:**   * Đảm bảo hình thức, cấu trúc của bài văn thuyết minh. * Xác định được sự việc cần tường thuật khi được chứng kiến, tham gia, sử dụng ngôi tường thuật phù hợp. * Bài viết có bố cục rõ ràng, trình tự sắp xếp các sự việc hợp lí, trình bày sạch sẽ, đúng chính tả, ngữ pháp… |  |
|  | **II. Yêu cầu về nội dung:**  Bài làm cần đảm bảo các ý cơ bản sau: |  |
|  | **1. Mở bài:** Giới thiệu sự kiện (không gian, thời gian, lí do, mục đích tổ chức sự kiện…).  *HDC: Học sinh có thể giới thiệu theo nhiều cách, nếu hợp lí đạt điểm tối đa.* | **0,5** |
|  | **2. Thân bài**: | **3,0** |
|  | * Khái quát chung về quang cảnh và các hoạt động chuẩn bị cho sự kiện. * Lần lượt trình bày diễn biến của sự kiện theo trình tự thời gian, không gian:   + Thời gian, địa điểm diễn ra sự kiện (sự kiện bắt đầu từ lúc mấy giờ, các hoạt động chính được tổ chức...).  + Những nhân vật tham dự sự kiện (người tổ chức, đại biểu khách mời và | 0,25  0,5  0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | những thành viên tham dự…).  + Các hoạt động chính trong sự kiện: đặc điểm, diễn biến của từng hoạt động (các hoạt động chính theo tiến trình sự kiện).  + Những hoạt động đặc sắc, ấn tượng nhất được tổ chức trong sự kiện (nếu có).  *HDC: Học sinh có thể kết hợp linh hoạt các hình thúc thuyết minh, sắp xếp các sự việc hợp lí đạt điểm tối đa.* | 1,25  0,5 |
|  | **3. Kết bài:** Ý nghĩa của sự kiện và cảm nghĩ của người viết (Sự kiện có ý nghĩa gì với bản thân em, với tất cả mọi người? Qua sự kiện đó, em có suy nghĩ, tình cảm gì?)  *HDC: Học sinh có thể kết bài linh hoạt, trình bày hợp lí đạt điểm tối đa.* | **0,5** |
| **Tổng điểm** | | **10,0** |
| *\* Lưu ý: Khi chấm phần Viết: GV không cho điểm hình thúc riêng. Nếu bài làm trình bày cẩu thả, chũ quá xấu, sai tù 05 lỗi chính tả trở lên có thể trù tù 0,25 đến 0,5 điểm.*  *- Đây là nhũng gợi ý cơ bản, giáo viên linh hoạt chấm bài dựa trên sự sáng tạo trong bài làm của học*  *sinh.* | |  |